

Số: 261 /QĐ-BĐMDN

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo
Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp năm 2017**

**TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2092/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1039/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2092/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 648/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp năm 2017.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng;
- Thành viên Ban Chỉ đạo;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Cảng TTĐT, các Vụ: ĐMDN, CN, NN, KTTH, TH,
- Lưu: Văn thư, BĐMDN (3b). NT¹⁶



**Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo
Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp năm 2017**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 261/QĐ-BĐMDN ngày 11 tháng 4 năm 2017
của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp)

I. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2017:

1. Tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với các nội dung sau:

a) Sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN).

- Sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc lĩnh vực sắp xếp, đổi mới DNNN một cách đồng bộ, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp (2014), Luật Đầu tư (2014), Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; Triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

- Các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tái cơ cấu DNNN.

b) Ban hành tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập, danh mục đơn vị sự nghiệp công lập của các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước chuyển thành công ty cổ phần.

c) Ban hành danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020.

d) Kiểm tra, giám sát hoạt động của DNNN.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước:

a) Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và Danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016-2020:

- Xây dựng lộ trình doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa theo từng năm (giai đoạn 2017-2020), trong đó có lộ trình xác định giá trị

doanh nghiệp cho từng doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; định kỳ rà soát, điều chỉnh, bổ sung.

- Xây dựng lộ trình và tổ chức bán phần vốn nhà nước tại công ty cổ phần và công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

b) Triển khai thực hiện các Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu DNNSN giai đoạn 2016 - 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ có liên quan.

c) Triển khai thực hiện sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

d) Cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập

- Tiếp tục rà soát các đơn vị sự nghiệp công lập hiện có đủ điều kiện để cổ phần hóa theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2015 về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần và căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí, danh mục ngành, lĩnh vực đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cổ phần hóa, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Triển khai thực hiện cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

đ) Tháo gỡ khó khăn, xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện các Phương án sắp xếp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Giao ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (hàng quý tổ chức họp giao ban Ban Chỉ đạo). Báo cáo Chính phủ về tình hình tái cơ cấu DNNSN (hàng quý). Báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng - Trưởng ban tình hình tái cơ cấu DNNSN (hàng tháng).

4. Tổ chức Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp năm 2017 (Tháng 5).

5. Theo dõi, đánh giá, tổng kết tình hình sản xuất kinh doanh và hoạt động của DNNSN; hoạt động của doanh nghiệp sau cổ phần hóa, kết quả bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO); kết quả thoái vốn nhà nước; tình hình xử lý vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp.

Xử lý một số doanh nghiệp nhà nước, tập đoàn, tổng công ty nhà nước hoạt động yếu kém, làm ăn thua lỗ.

6. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế.

Trong đó tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020:

a) Tiếp nhận các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết, theo dõi tình hình xử lý.

b) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành, cơ quan liên quan:

- Định kỳ hàng quý, tổ chức giao ban, tổng hợp, báo cáo Chính phủ tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP.

- Định kỳ hàng năm, sơ kết đánh giá, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-CP (nếu cần).

c) Phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam:

- Báo cáo Chính phủ (hàng quý), Thủ tướng Chính phủ (hàng tháng) tình hình, kết quả xử lý, giải quyết của các cơ quan quản lý nhà nước về khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp.

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ (hàng quý) tình hình thực hiện các cam kết đã ký về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp giữa Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

d) Tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về khó khăn, vướng mắc của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP.

7. Chủ động công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao giữa các ngành, các cấp, các doanh nghiệp và nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu DNNS.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện tái cơ cấu DNNS, đặc biệt là việc cổ phần hóa, bán vốn nhà nước tại các doanh nghiệp quy mô lớn; cổ phần hóa và chuyển các công ty nông, lâm nghiệp thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình tái cơ cấu, cổ phần hóa DNNS, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp thông qua báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp.

- Thường trực Ban Chỉ đạo tổ chức các đoàn công tác làm việc trực tiếp tại các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp để kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện tái cơ cấu, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp, kết hợp kiểm tra thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP; kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc để tổng hợp và tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong chỉ đạo, điều hành.

9. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh công tác sáp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016-2020.

- Theo dõi, chỉ đạo; định kỳ hàng quý, năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện Chỉ thị này; phối hợp với các cơ quan liên quan, phát hiện những vấn đề đột xuất, cấp bách phát sinh để kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Định kỳ giao ban giữa Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp ở Trung ương và các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước có nhiều doanh nghiệp nhà nước thực hiện sáp xếp, đổi mới để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. PHÂN CÔNG CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

1. Đồng chí Thủ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Ủy viên Ban Chỉ đạo đôn đốc, theo dõi đê Bộ:

- Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

+ Nghị định về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu (thay thế các Nghị định số 99/2012/NĐ-CP, Nghị định số 115/2014/NĐ-CP) (Tháng 1).

+ Nghị định về hoạt động của doanh nghiệp nhà nước (thay thế các Nghị định số 172/2013/NĐ-CP, Nghị định số 69/2014/NĐ-CP, Quyết định số 35/2013/QĐ-TTg, Quyết định số 74/2013/QĐ-TTg, Nghị định số 128/2014/NĐ-CP) (Tháng 3).

+ Đề án nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư của doanh nghiệp nhà nước. (Tháng 6).

+ Đề án phát triển kinh tế tư nhân, bảo vệ sản xuất trong nước và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam (Tháng 6).

+ Hệ thống đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ công ích của doanh nghiệp (Tháng 6).

+ Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020 (Tháng 6).

+ Công bố Bộ chỉ số đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp (Tháng 12).

+ Nghị định của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (Tháng 12).

- Phương án sáp xếp các công ty quản lý, khai thác hệ thống công trình thủy lợi, thủy nông liên tỉnh, liên huyện, kè đá lấn biển.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Tư pháp và các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật trong việc thực hiện nghĩa vụ chuyển giao không bồi hoàn của các nhà đầu tư trong các hợp đồng liên doanh, hợp tác kinh doanh với doanh nghiệp Việt Nam.

2. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Tài chính - Ủy viên Ban Chỉ đạo đôn đốc, theo dõi để Bộ:

- Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

+ Nghị định về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần (thay thế các Nghị định 59/2011/NĐ-CP, Nghị định 189/2013/NĐ-CP, Nghị định 116/2015/NĐ-CP) (Tháng 1).

+ Nghị định về Quy chế quản lý tài chính Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (thay thế Nghị định số 06/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2015) (Tháng 3).

+ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (Tháng 6).

+ Quy định về bán toàn bộ tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước (Tháng 6).

+ Nghị định thay thế Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của CP về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích (Tháng 7).

- Rà soát, hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện cổ phần hóa DNNN.

- Nghiên cứu, hướng dẫn thực hiện việc thoái vốn nhà nước quan tâm tạo điều kiện để người lao động của doanh nghiệp có thể mua được cổ phần vì hiện tại thoái vốn theo lô thì người lao động không có cơ hội và điều kiện để mua, không hiện thực hóa được quan điểm tạo điều kiện cho người lao động làm chủ doanh nghiệp.

3. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Ủy viên Ban Chỉ đạo đôn đốc, theo dõi để Bộ:

- Phối hợp với Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và các cơ quan liên quan hướng dẫn, giải quyết khó khăn vướng mắc về quản lý lao động, tiền lương, trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước; chính sách đối với lao động dôi dư khi sắp xếp doanh nghiệp nhà nước.

4. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ủy viên Ban Chỉ đạo đôn đốc, theo dõi để Bộ:

- Trình Chính phủ: Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp (Tháng 6).

- Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước triển khai phương án tổng thể sắp xếp công ty nông, lâm nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách đối với doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

- Đề xuất cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai và sử dụng có hiệu quả đất đai nông nghiệp.

5. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Ủy viên Ban Chỉ đạo:

- Phối hợp với Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp trong giải quyết những khó khăn, vướng mắc về đất đai trong tái cơ cấu DN NN, đặc biệt trong cổ phần hóa và sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp.

- Trình Chính phủ các nội dung: sửa đổi quy định về đất đai theo hướng cho phép các doanh nghiệp hạ tầng khu công nghiệp và doanh nghiệp thứ cấp được phép thế chấp quyền sử dụng đất để vay vốn ngân hàng và huy động vốn dài hạn; sửa đổi quy định về đấu giá đất thông nhất với quy định lựa chọn nhà đầu tư theo Luật Đầu tư; sửa đổi thủ tục phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường phù hợp với quy định của Luật Đầu tư.

6. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Tư pháp - Ủy viên Ban Chỉ đạo:

- Phối hợp các Bộ, ngành, xây dựng, hoàn thiện pháp luật phục vụ tái cơ cấu, phát triển doanh nghiệp; thực hiện công tác thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; cung cấp ý kiến pháp lý nhằm giải quyết các vướng mắc liên quan đến tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước.

7. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an - Ủy viên Ban Chỉ đạo:

- Phối hợp với cơ quan tư pháp hướng dẫn việc thực hiện chủ trương không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự để tạo lập môi trường kinh doanh thông thoáng, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và doanh nghiệp, đồng thời giữ vững kỷ cương, trật tự, an toàn xã hội. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện ở các cấp, các ngành; kiến nghị, giám sát hoạt động của các cơ quan tư pháp nhằm ngăn chặn hành vi hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự.

8. Đồng chí Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Ủy viên Ban Chỉ đạo:

- Phối hợp với Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp xử lý những vướng mắc tồn tại trong tái cơ cấu DN NN, đặc biệt thoái vốn của tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước trong lĩnh vực ngân hàng.

9. Đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương - Ủy viên Ban Chỉ đạo:

- Lãnh đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu các tập đoàn, tổng công ty, ngân hàng trong Khối Doanh nghiệp Trung ương. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của doanh nghiệp, đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan.

- Chỉ đạo đổi mới công tác xây dựng Đảng trong quá trình tái cơ cấu các tập đoàn, tổng công ty, ngân hàng trong Khối Doanh nghiệp Trung ương. Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện mô hình tổ chức Đảng trong doanh nghiệp, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, công tác tổ chức, cán bộ.

10. Đồng chí Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam:

Thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết số 35/NQ-CP: Đề xuất giải pháp bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của người lao động; tham gia giám sát, đánh giá và đề xuất các giải pháp hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp Việt Nam.

11. Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp:

- Hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt:

+ Xây dựng lộ trình doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa theo từng năm (giai đoạn 2017-2020), trong đó có lộ trình xác định giá trị doanh nghiệp cho từng doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa.

+ Danh mục đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các phương án sắp xếp, đề án tái cơ cấu DN NN (bao gồm cả công ty nông, lâm nghiệp), cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công lập đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng - Trưởng ban về tình hình tái cơ cấu DN NN (Hàng tháng). Báo cáo Chính phủ về tình hình tái cơ cấu DN NN (Hàng quý).

- Chuẩn bị nội dung và chương trình Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp năm 2017 (Tháng 5).

- Chuẩn bị chương trình giao ban Ban Chỉ đạo (hàng quý) về các hoạt động của Ban Chỉ đạo; sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu DN NN; tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP; giao ban giữa Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước có nhiều doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp, đổi mới để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện theo Chỉ thị số 04/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Đôn đốc, kiểm tra và phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16

tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

- Tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo để sơ kết đánh giá, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-CP.

- Hướng dẫn, chỉ đạo đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án tái cơ cấu theo Quyết định thay thế Quyết định 929/QĐ-TTg ngày 17/7/2012.

- Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác thông qua việc tham gia xây dựng cơ chế, chính sách và đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp sau khi ban hành.

- Tổng hợp, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về tái cơ cấu DN NN.

- Theo dõi, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong sắp xếp, tái cơ cấu DN NN. Tổng hợp chuyển các cơ quan chức năng xử lý hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức các đoàn công tác của Trưởng ban, Thường trực Ban đến các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty để kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu DN NN, trọng tâm là cổ phần hóa DN NN quy mô lớn, cổ phần hóa và chuyển các công ty nông, lâm nghiệp thành công ty TNHH hai thành viên./.

TRƯỞNG BAN



PHÓ THỦ TƯỚNG
Vương Đình Huệ